

Bản án số: 23/2016/HSST
Ngày: 08/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Văn Đến.

2/ Ông Thạch Khởi Nghĩa.

- *Thư ký phiên tòa:* ông Dương Khởi, thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Văn Tươi, Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2017/HSST ngày 04 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Phú Q (tên gọi khác: không), sinh năm 1996, tại Trà Vinh; Nơi ĐKKHKT: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1962 và bà Trương Thị B, sinh năm 1962; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 16 tháng 01 năm 2017 cho đến ngày xét xử sơ thẩm có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Duy Q (tên gọi khác: không), sinh năm 1991, tại Trà Vinh; Nơi ĐKKHKT: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Bùi Phong V, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; có vợ là Phạm Thị P, sinh năm 1994; có 02 người con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 13 tháng 02 năm 2017 cho đến ngày xét xử sơ thẩm có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Phú Q: ông Nguyễn Vĩnh B – luật sư, T tâm tư vấn pháp luật Hội luật gia tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Huỳnh Phú Q và bị cáo Bùi Duy Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trước đây Huỳnh Phú Q quen biết với Bùi Duy Q và nhiều lần cùng với Duy Q sử dụng chất ma túy trái phép, Phú Q nói với Duy Q có ai cần mua chất ma túy thì giới thiệu Phú Q bán, Duy Q đồng ý. Khoảng đầu tháng 12/2016, Duy Q đến nhà của Phú Q tại ấp Cây Dương, xã Thanh Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, Duy Q nói với Phú Q có Trần Minh T hỏi mua chất ma túy, Phú Q đồng ý bán nên nói Duy Q liên lạc hẹn gặp T. Duy Q điện thoại gặp T và hẹn gặp mặt tại quán Thanh Long thuộc khóm 6, thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Sau đó, Phú Q đi một mình đến gặp người tên gọi là Hoàng (Si) ở phường 6, thành phố T, tỉnh Trà Vinh hỏi mua một phần chất ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được chất ma túy, Phú Q điện thoại cho Duy Q biết, Duy Q liên lạc với T, rồi Duy Q hướng dẫn đường Phú Q đến quán Thanh Long, Phú Q bán cho T 01 phần chất ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua bán chất ma túy xong, Phú Q và T trao đổi số điện thoại qua lại nhằm để liên lạc mua bán ma túy với nhau.

Sau khi quen biết nhau, Phú Q thường nhiều lần trực tiếp gặp Hoàng (Si) mua chất ma túy về để sử dụng và bán lại cho T khi T hỏi mua. Mỗi lần Phú Q mua từ 03 đến 04 phần chất ma túy của Hoàng bán với giá 200.000 đồng/01 phần. Sau lần bán chất ma túy cho T kể trên đến trước ngày 23/12/2016, Phú Q đã trực tiếp bán chất ma túy cho T tổng cộng 04 lần, mỗi lần 01 phần chất mủy với giá 300.000 đồng; không nhớ rõ ngày giờ cụ thể của từng lần. Do T không đủ tiền nên mỗi lần mua đều đưa cho Phú Q 01 con gà trống cùng với khoản tiền tương ứng từng lần như sau: lần thứ nhất 100.000 đồng, lần thứ hai và thứ tư 50.000 đồng, riêng lần thứ ba T thiếu 100.000 đồng. Cả 04 lần mua chất ma túy đều do T điện thoại liên lạc gặp bị can Phú Q, sau khi hỏi địa điểm giao nhận, T trực tiếp đến nhà của Phú Q tại ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh mua chất ma túy.

Khoảng 08 giờ ngày 23/12/2016, T điện thoại gặp Phú Q hỏi mua chất ma túy, Phú Q hẹn với T trưa cùng ngày đến nhà của Phú Q. Vì hết chất ma túy nên sau đó, Phú Q điện thoại gặp Hoàng (Si) hỏi mua chất ma túy, rồi một mình trực tiếp đến phường 6 gặp và mua của Hoàng (Si) 05 phần chất ma túy với tổng số tiền 1.200.000 đồng, xong mang về nhà. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Phú Q lấy 01 phần chất ma túy sử dụng, lúc này T đến. Phú Q bán cho T 01 phần chất ma túy, T trả cho Phú Q 300.000 đồng. Xong, T cùng sử dụng phần chất ma túy mà Quý đang sử dụng; khi sử dụng hết phần chất ma túy này, T lấy nửa phần chất ma túy đã mua của Phú Q ra để vào bình tự chế cùng sử dụng với Phú Q, nửa phần còn lại T để vào trong bao thuốc lá hiệu BASTOS. Khi cả hai đang sử dụng, thì Công an huyện Châu Thành đến phát hiện thu giữ toàn bộ tang vật chứng bao gồm: 01 dụng cụ Phú Q tự chế dùng sử dụng chất ma túy, 01 cây kéo bằng kim loại, 04 bật lửa (hộp quẹt gas), 01 điện thoại di động hiệu Forme, 02 điện thoại di động hiệu Nokia, 03 gói nylon trong suốt hơi kín (bên trong có chứa chất rắn trong suốt), 01 bao thuốc lá hiệu BASTOS (bên trong có gói nylon

trong suốt hơ kín, trong gói nylon có chứa chất rắn trong suốt) và tiền Việt Nam tổng cộng 1.873.000 đồng.

Đối với chất rắn trong suốt thu giữ bên trong 04 gói nylon khi bắt quả tang, sau đó Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong và gửi giám định. Tại kết luận giám định số 02/KLGD-PC54 ngày 04/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long thì các chất rắn trong suốt bên trong 03 gói nylon có chứa thành phần chất ma túy là Methamphetamine trọng lượng 0,1387 gam, hàm lượng 0,1040 gam; bên trong 01 gói nylon có chứa thành phần chất ma túy là Methamphetamine trọng lượng 0,0270 gam, hàm lượng 0,0199 gam.

Đối với Trần Minh T mua chất ma túy do Huỳnh Phú Q bán, sau khi bắt quả tang, tiến hành lấy lời khai, trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành xác minh nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở theo lời khai của T, nhưng không xác định được thông tin quản lý, nên chưa có cơ sở để xử lý đối với T. Đối với người tên Hoàng (Si), Huỳnh Phú Q khai đã bán chất ma túy như nêu trên, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành xác minh ở phường 6, thành phố T, tỉnh Trà Vinh có người tên Lương Văn H (sinh năm 1990, trú số 471, khóm 3, phường 6), nhưng Hoàng đã bán nhà và rời khỏi địa phương đi đâu không rõ, nên không thể tiến hành lấy lời khai để xử lý.

Tại cáo trạng số: 20/VKS-HS ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố các bị cáo Huỳnh Phú Q “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và bị cáo Bùi Duy Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: các bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố, khai thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Người bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Huỳnh Phú Q cho rằng bị cáo do thông qua bị cáo Duy Q mới bán ma túy, việc thu lợi bất chính nhỏ. Bị cáo Phú Q có nhân thân tốt, khai báo thật thà, phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải sau khi bị bắt, gia đình có công với cách mạng. Gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tội đề nghị áp dụng có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47; khoản 1 Bộ luật hình sự năm 2015 được hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội xử phạt bị cáo Phú Q từ 04 đến 05 năm tù là phù hợp.

Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ, tình tiết, tính chất của vụ án, nhân thân của các bị cáo.

Vì đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phú Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, Điều 20, Điều 33, điểm o, p khoản 1,

khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Huỳnh Phú Q từ 05 năm đến 06 năm tù.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 20, Điều 33, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Bùi Duy Q từ 02 năm đến 03 năm tù.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, buộc bị cáo Huỳnh Phú Q giao nộp 550.000 đồng có được do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: áp dụng điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy có chữ ký ghi họ tên Huỳnh Phú Q, bên trong có chất rắn trong suốt là chất ma túy loại Methamphetamine với tổng trọng lượng còn lại sau khi giám định là 0,0811 gam; 01 dụng cụ tự chế dùng sử dụng chất ma túy (01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ, trên nắp chai có gắn 01 ống nhỏ tự chế và 01 ống hút); 01 cây kéo bằng kim loại; 04 bật lửa (hộp quẹt gas). Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động đã cũ hiệu Forme (IMEI: 35666650518214; IMEI: 35666650518222), vỏ bằng nhựa màu xanh, nắp lưng bằng kim loại trắng, bên trong có pin và 01 sim; 01 điện thoại di động đã cũ hiệu Nokia Model 1280 (IMEI: 355194/05/058644/7), toàn bộ vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có pin và 01 sim và tiền Việt Nam 453.000 đồng trong tổng số tiền tổng cộng 1.873.000 đồng, hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang tạm quản lý; giao trả cho bị cáo Phú Q 01 điện thoại di động đã cũ hiệu Nokia Model 1209 (IMEI: 351507/04/270941/9), toàn bộ vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có pin, không có sim. Giao Chi cục Thi hành án dân sự tiếp tục quản lý số tiền 1.420.000 đồng của bị cáo Phú Q trong tổng số tiền tổng cộng 1.873.000 đồng để đảm bảo Thi hành án về phần án phí và tiền tịch thu sung quỹ đã buộc đối với Phú Q.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, tranh luận của Luật sư, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Huỳnh Phú Q và bị cáo Bùi Duy Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: ngày 23 tháng 12 năm 2016, tại nhà cha mẹ của bị cáo Huỳnh Phú Q ở ấp Cây Dương, xã Thanh Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh bị cáo Phú Q có hành vi mua bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine cho Trần Minh T, và bị cáo Phú Q cùng T đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Ngoài ra trước đó từ đầu tháng 12 năm 2016 đến ngày 23 tháng 12

năm 2016 bị cáo Phú Q còn bán cho T 05 lần, thu lợi bất chính bằng 550.000 đồng. Riêng đối với bị cáo Bùi Duy Q vào đầu tháng 12 năm 2006, bị cáo Duy Q giới thiệu T cho bị cáo Phú Q để bị cáo Phú Q bán chất ma túy cho T, bị cáo Duy Q không có hưởng lợi trong việc mua bán chất ma túy giữa Phú Q với T.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Huỳnh Phú Q và bị cáo Bùi Duy Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2003 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng. Ma túy là một trong những loại độc phẩm, nó không chỉ tạo ảnh hưởng đặc biệt xấu đến sức khỏe và khả năng lao động học tập của người sử dụng nó mà còn là nguyên nhân làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình, là nguyên nhân gây lan truyền căn bệnh hiểm nghèo. Do đó pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được việc đó nhưng để thoả mãn lối sống cá nhân ích kỷ, các bị cáo đã lao vào con đường phạm tội, các bị cáo còn gieo cái chết trắng cho người khác.

Về tình tiết định khung hình phạt:

- Bị cáo Huỳnh Phú Q đã sáu lần bán trái phép chất ma túy cho T, đây là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Hành vi của bị cáo Bùi Duy Q không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo Phú Q và bị cáo Duy Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo thành khẩn nhận tội. Trước phiên tòa hôm nay các bị cáo đã ăn năn hối cải nhận thức được lỗi lầm của mình. Đối với bị cáo Huỳnh Phú Q khai báo những hành vi phạm tội trước khi bị bắt của bị cáo đã giúp cơ quan điều tra nhanh chóng sớm kết thúc vụ án, gia đình bị cáo có ông cố, cậu ruột là liệt sĩ, có ông cậu và ông chú là người tham gia cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phú Q quy định tại điểm o, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đối với bị cáo Bùi Duy Q thì bị cáo có con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ, vợ và 02 con nhỏ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần cách ly các bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về thu lợi bất chính:

Bị cáo Phú Q mua bán trái phép chất ma túy thu lợi 550.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng:

- 01 hộp giấy có chữ ký ghi họ tên Huỳnh Phú Q, bên trong có chất rắn trong suốt là chất ma túy loại Methamphetamine với tổng trọng lượng còn lại sau khi giám định là 0,0811 gam; 01 dụng cụ tự chế dùng sử dụng chất ma túy (01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ, trên nắp chai có gắn 01 ống nhỏ tự chế và 01 ống hút); 01 cây kéo bằng kim loại; 04 bật lửa (hộp quẹt gas) là những vật Nhà nước cấm, vật dùng làm công cụ phạm tội và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động đã cũ hiệu Forme (IMEI: 35666650518214; IMEI: 35666650518222), vỏ bằng nhựa màu xanh, nắp lưng bằng kim loại trắng, bên trong có pin và 01 sim; số tiền 300.000 đồng (là tiền bị cáo Phú Quý bán ma túy cho T bị bắt quả tang); 01 điện thoại di động đã cũ hiệu Nokia Model 1280 (IMEI: 355194/05/058644/7), toàn bộ vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có pin và 01 sim là phương tiện phạm tội và tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; tiền Việt Nam 153.000 là tiền của Trần Minh T, nhưng do không xác định được chủ sở hữu Trần Minh T hiện nay đang ở đâu nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động đã cũ hiệu Nokia Model 1209 (IMEI: 351507/04/270941/9), toàn bộ vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có pin, không có sim, là điện thoại của bị cáo Phú Q nhưng không có sử dụng vào việc phạm tội nên giao trả cho bị cáo Huỳnh Phú Q.

- Số tiền 1.420.000 đồng thu giữ của bị cáo Phú Q là tiền của cha mẹ bị cáo cho bị cáo để sử dụng hàng ngày, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Phú Q và bị cáo Bùi Duy Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, Điều 20, Điều 33, điểm o, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Huỳnh Phú Q 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 01 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 20, Điều 33, điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Bùi Duy Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 02 năm 2017.

2. *Về thu lợi bất chính:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, tuyên: Buộc bị cáo Huỳnh Phú Q nộp 550.000 đồng thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. *Về vật chứng:* áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 hộp giấy có chữ ký ghi họ tên Huỳnh Phú Q, bên trong có chất rắn trong suốt là chất ma túy loại Methamphetamine với tổng trọng lượng còn lại sau khi giám định là 0,0811 gam; 01 dụng cụ tự chế dùng sử dụng chất ma túy (01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ, trên nắp chai có gắn 01 ống nhỏ tự chế và 01 ống hút); 01 cây kéo bằng kim loại; 04 bật lửa (hộp quẹt gas).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 453.000 đồng; 01 điện thoại di động đã cũ hiệu Forme (IMEI: 35666650518214; IMEI: 35666650518222), vỏ bằng nhựa màu xanh, nắp lưng bằng kim loại trắng, bên trong có pin và 01 sim; 01 điện thoại di động đã cũ hiệu Nokia Model 1280 (IMEI: 355194/05/058644/7), toàn bộ vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có pin và 01 sim;

- Trả lại cho bị cáo Phú Q 01 điện thoại di động đã cũ hiệu Nokia Model 1209 (IMEI: 351507/04/270941/9), toàn bộ vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có pin, không có sim.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Phú Q: số tiền 1.420.000 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh)

4. *Về án phí sơ thẩm:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 22 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009. Buộc bị cáo Huỳnh Phú Q nộp 200.000 đồng và bị cáo Bùi Duy Q nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

5. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS (...)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Phạm Hoàng Nguyên